TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH SƠN** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2021/HNGĐ–ST
Ngày: 27/9/2021
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đình Chung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Kim Oanh

Bà Bùi Thị Ngọc Thanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- ***Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi*** *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 203/2021/TLST – HNGĐ, ngày 15 tháng 4 năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 70/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 11 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1977; trú tại: Đội 1, thôn Đ, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. (Có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Bùi Thị Thúy H, sinh năm 1982; nơi cư trú cuối cùng: Đội X, thôn P, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/3/2021 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn Anh Nguyễn Ngọc Đ trình bày:

Anh và Chị Bùi Thị Thúy H được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 07/02/2007. Quá trình chung sống, vợ chồng có xảy ra cãi vã nhưng không đến mức nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến mối quan hệ hôn nhân. Tuy nhiên, vào năm 2011, chị H tự ý về nhà cha mẹ đẻ tại xã B ở và bỏ nhà ra đi cho đến nay, không liên lạc về nhà và

cũng không về thăm gia đình, các con dù chỉ một lần, không liên lạc với bất kỳ ai, hiện không có thông tin gì về chị H đang ở đâu, làm gì. Anh có làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với chị H. Ngày 09/02/2021,Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn có quyết định số 01/2021/QĐST-DS tuyên bố mất tích đối với Chị Bùi Thị Thúy H. Chị H đã mất tích cho đến nay đã 09 năm mà không có một tin tức gì của chị H. Nay anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn Chị Bùi Thị Thúy H.

Về con chung: Anh và chị H có hai người con chung là Nguyễn Thị Hằng Ng, sinh ngày 15/02/2008 và Nguyễn Ngọc Long N, sinh ngày 18/4/2009. Từ khi chị H bỏ đi, cháu Ng được ông, bà ngoại nuôi dưỡng, còn cháu N do anh nuôi dưỡng. Khi ly hôn, anh có nguyện vọng nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc, thông báo công khai chứng cứ và hòa giải ….. nhưng Chị Bùi Thị Thúy H vắng mặt không có lý do, không gửi văn bản ý kiến cũng như chứng cứ cho Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; bị đơn không thực hiện đúng quy định tại 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn. Giao con chung: Nguyễn Thị Hằng Ng, sinh ngày 15/02/2008 và Nguyễn Ngọc Long N, sinh ngày 18/4/2009 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đ không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Anh Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Bùi Thị Thúy H đã bị Tòa án tuyên bố đã mất tích nhưng các thủ tục đều được niêm yết hợp lệ nơi cư trú cuối cùng của chị H theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Ngọc Đ có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Anh Nguyễn Ngọc Đ và Chị Bùi Thị Thúy H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ngày 07/02/2007, Anh Nguyễn Ngọc Đ và Chị

Bùi Thị Thúy H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi nên quan hệ hôn nhân của vợ chồng anh, chị là hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên chị Hằng đã bỏ địa phương đi từ năm 2011 đến nay không có tin tức gì. Ngày 09/02/2021, Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn có quyết định số 01/2021/QĐST-DS tuyên bố mất tích đối với Chị Bùi Thị Thúy H. Xét thấy, giữa anh Đ và chị H không còn sống chung từ năm 2011 cho đến nay, tình cảm vợ chồng giữa anh Đ và chị H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của anh Đại về việc xin ly hôn Chị Bùi Thị Thúy H là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình và khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự.

[3] Về con chung*:* Anh Nguyễn Ngọc Đ và Chị Bùi Thị Thúy H có hai người con chung là Nguyễn Thị Hằng Nga, sinh ngày 15/02/2008 và Nguyễn Ngọc Long N, sinh ngày 18/4/2009. Từ khi chị H bỏ đi, cháu N được ông, bà ngoại nuôi dưỡng, còn cháu N do anh Đ nuôi dưỡng. Do vậy để đảm bảo quyền lợi, cuộc sống ổn định cho con chung nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giao con chung cho anh Đ nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Anh Đ không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[5] Về án phí*:* Anh Nguyễn Ngọc Đ phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch là: 300.000đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nhưng anh được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi phù hợp với nhận định trên, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 235, Điều 266, Điều 267, khoản 1 Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ Điều 51, khoản 2 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho Anh Nguyễn Ngọc Đ được ly hôn

với Chị Bùi Thị Thúy H.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Hằng Ng, sinh ngày 15/02/2008 và Nguyễn Ngọc Long N, sinh ngày 18/4/2009 cho Anh Nguyễn Ngọc Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Ngọc Đ không yêu cầu Chị Bùi Thị Thúy H cấp dưỡng nuôi con.

Chị Bùi Thị Thúy H có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết chị Hằng, anh Đại có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Khi cần thiết chị H, anh Đ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc Đ phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch là: 300.000đồng (*ba trăm ngàn đồng*), nhưng anh được khấu trừ toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0003637 ngày 12/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyệnBình Sơn;
- UBND xã Bình Chánh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Võ Đình Chung